

NGƯỜI ĐI XÂY CHÍN BẠC PHÙ ĐỒ



Bài phát biểu trong buổi lễ Tưởng Niệm và Tri Ân Tiến sĩ Rupert Neudeck ngày 05.06.16 tại Chùa Bảo Quang Hamburg - Nguyễn Đạo Văn Công Tuấn.)

Kính thưa tất cả quý vị,

Nhận thấy trong chánh điện Chùa hôm nay, trong số những quan khách đến tham dự Lễ Tưởng Niệm và Tri Ân Tiến sĩ Rupert Neudeck, cũng như Lễ Cầu Siêu theo nghi thức Phật Giáo vừa rồi, chúng tôi thấy có sự hiện diện của ông Nguyễn Hữu Huấn thuộc Ủy Ban Cap Anamur, ông Phạm Công Hoàng của Tổ chức Sinh Hoạt Người Việt tại CHLB Đức, ông Nguyễn Đình Phúc của Hội Người Việt tại Hamburg, ông Hồ Bửu Hiệp thuộc Ban Cao Niên Hội Người Việt; cùng hơn ba trăm đồng hương, Phật tử tại Hamburg và vùng phụ cận. Chúng tôi xin nhiệt liệt đón chào tất cả quý vị.

Kính bạch chư Tôn Đức, kính thưa chư quan khách,

Thưa quý đồng hương, quý đạo hữu Phật tử.

Ngày 31.05.2016 vừa qua Ông Tiến sĩ Rupert Neudeck đã từ trần sau một ca mổ tim ở bệnh viện ở Köln, để lại bao nhiêu nỗi thương tiếc không những cho gia đình, cho bạn bè, cho cộng sự của ông mà còn cho cả cộng đồng người Việt tỵ nạn trên toàn thế giới. Thay mặt Chi Hội Phật Tử Hamburg và Vùng Phụ Cận, chúng tôi xin chân thành gửi lời chia buồn với bà Christel Neudeck cùng ba người con của ông.

Riêng trong tận đáy lòng những Phật Tử Việt Nam ở hải ngoại chúng ta, ông Tiến sĩ Neudeck có một chỗ đứng rất đặc biệt: Chính ông đã là người cùng chúng ta xây dựng

nên những ngôi nhà tâm linh, những ngôi chùa, nơi chúng ta hôm nay cùng ngồi lại đây, để cùng nhau tưởng niệm và tri ân ông. Tại sao, tôi xin sẽ nói sau.

Trước tiên xin sơ lược vài nét về tiểu sử của ông.

Tiến sĩ Rupert Neudeck sinh ngày 14 .05.1939 ở Danzig-Langfuhr (nay thuộc lãnh thổ Ba Lan).

Trong chiến tranh thế giới thứ hai, vào tháng giêng năm 1945, ông đã phải cùng mẹ và bốn anh chị em (3 anh em trai và 1 chị gái) chạy tỵ nạn về Đức. Lúc đó ông chỉ mới mới 6 tuổi. Theo dự định gia đình họ sẽ đáp chuyến tàu thủy mang tên Wilhelm Gustloff, nhổ neo từ Gotenhafen (bây giờ gọi là Gdynia thuộc Ba Lan) để về Đức. Chiếc tàu chở 10.582 người, trong đó có 8.800 hành khách dân sự, mà đa số là trẻ em. Ở giữa biển khơi, tàu Wilhelm Gustloff đã bị chiếc tàu ngầm của Hồng quân Sô Viết mang tên là S13 tấn công và đánh chìm. Tàu bị đắm và đã có 9.500 người bị chết đuối trên biển. Gia đình ông Neudeck vì đã đến trễ nên may mắn không có mặt trên chuyến tàu ấy. Cũng có thể do sự kiện này mà vào những năm cuối thập niên 70, khi hay tin những người thuyền nhân tỵ nạn Việt Nam lênh đênh trên biển đông ông đã hết sức vận động bạn bè, dân chúng và chính quyền giúp đỡ những thuyền nhân đang ngập lặn giữa sóng biển, sắp làm mồi cho cá.

Sau đó gia đình ông về được đến nước Đức và định cư tại thành phố Hagen. Tại đây, sau khi xong bậc trung học, ông theo học tiếp đại học ngành Ngôn ngữ và Văn Minh Đức, rồi học Triết học, xã hội học và Thần học Công giáo ở Münster. Vào năm 1961 ông quyết định bỏ ngang chương trình học đại học ngoài đời và xin gia nhập Dòng Tên (SJ). Nhưng chỉ vài năm sau đó ông lại quyết định ra khỏi nhà Dòng và tiếp tục học đại học và tốt nghiệp vào năm 1970. Đến năm 1972 ông trình luận án tiến sĩ triết học cũng tại đại học Müntser. Sau đó ông hành nghề phóng viên, biên tập viên cho các báo, các đài phát thanh có tiếng tại Đức, ví dụ như đài phát thanh quốc gia Deutschlandfunk.

Năm 1979, với sự giúp sức của của văn hào Heinrich Böll, nhà văn Đức từng đoạt giải Nobel văn chương, ông bà Neudeck và những thân hữu đã thành lập „*Ủy ban Một con tàu cho Việt Nam*“ để đi cứu hộ cho những chiếc thuyền nan nhỏ bé của người Việt Nam lênh đênh trên biển Đông. Đến năm 1982 Ủy Ban này đổi tên thành “Komitee Cap Anamur/Deutsche Notärzte e.V. - Ủy Ban Cap Anamur/Hiệp hội các Bác Sĩ Cấp cứu ” Những chiếc tàu của Ủy Ban Cap Anamur, đã cứu vớt tổng cộng 11.300 thuyền nhân, rồi đưa họ về bến an toàn.

Trong số chúng ta ngồi hôm nay ở đây có rất nhiều người đã mang ơn cứu mạng của Ủy Ban Cap Anamur, mà người cha đẻ sinh ra nó chính là Ông Tiến sĩ Neudeck. Thử tưởng tượng, những ngày lênh đênh vô vọng trên đại dương năm xưa, trước bao nhiêu nỗi cực khổ, chết đói, chết khát, chết vì hải tặc, số mạng tưởng đã ở trong tay thần chết, mà không có bàn tay thiên thần Cap Anamur ấy đưa ra cứu vớt, thì chắc rất nhiều người trong chúng ta hôm nay đã không còn ngồi đây mà có thể đã ngồi trên bàn thờ hương linh phía sau rồi. *Ơn tái sinh ấy, không ngôn từ nào có thể nói hết được.*

Thưa quý vị,

Cứu được một mạng người trước những khổ lụy tận cùng của trần gian này đã là việc vô cùng khó. Cứu 11.300 thuyền nhân tỵ nạn, tức hơn một vạn người đang quần quai vô vọng giữa lòng đại dương mênh mông là một việc làm ít có người làm được. Văn hóa Việt Nam ta có câu rằng: *Dù xây chín bậc phù đồ, không bằng làm phúc cứu cho một người*. Như vậy ta có thể nói ở đây rằng, ông Rupert Neudeck và Ủy Ban Cap Anamur đã cứu giúp cho hơn vạn người, nghĩa là **đã xây hơn cả vạn Bạc Phù Đồ rồi đấy!**

Nhưng Bạc Phù Đồ là gì? Rất nhiều người chỉ nghe mà chưa rõ hết nghĩa của chữ này. Bạc Phù Đồ là một từ của nhà Phật, gốc từ tiếng Pali là *Stupa*, có nghĩa là „búi tóc“ do hình thù các tháp ở Ấn độ có chóp đỉnh giống như búi tóc (Stupa tại các nước Phật giáo Nam tông có hình vuông phía dưới đế, giữa có hình tròn và trên cùng có một đỉnh nhọn. Ý nghĩa là, đế vuông là những tấm cà sa xếp lại, hình tròn là bình bát úp lại và trên đỉnh là hình chiếc gậy tích trượng, là ba vật tùy thân của một tu sĩ Phật giáo). Tà u phiên âm chữ Stupa là *Phật Đà*, đọc lên nghe như *Phù Đồ*. Chín Bạc Phù Đồ có thể hiểu là ngôi tháp chín tầng thường thấy trong khuôn viên chùa hay có khi cũng được hiểu: đó chính là những ngôi chùa, những ngôi già lam. Bởi vậy khi này tôi nói, ông Neudeck đã cùng chúng ta xây dựng các ngôi chùa ở hải ngoại, kể cả ngôi chùa Bảo Quang mà hôm nay chúng ta đang ngồi đây, là ý nghĩa đó. Xin hỏi: có phải đúng như vậy không?

Đó là chưa nói, gần hai mươi ngôi chùa ở nước Đức được thành lập ra từ những năm 70 đến nay cũng chỉ vì có sự hiện diện của những người tỵ nạn chúng ta ở đây. Nếu không có người tỵ nạn Việt Nam thì những ngôi chùa Việt Nam cũng không hiện diện ở Đức, ở Âu châu, hay trên khắp hải ngoại.

Nhưng, thưa quý vị, nếu chỉ nhìn hành trạng của ông tiến sĩ Neudeck trong phạm vi người Việt chúng ta thì quả thật chúng ta chưa hiểu hết về ông và Ủy Ban Cap Anamur cũng như những tổ chức khác do ông thành lập (ví dụ như Hội Mũ Xanh – Grünhelme e.V.). Họ đã có mặt và giúp đỡ những kẻ bần cùng, những người nghèo đói và bệnh tật ở trên 58 quốc gia trên thế giới. Vâng tôi không nói lộn và quý vị cũng không nghe lộn. Năm Mươi Tám quốc gia trên toàn lục địa. Họ đã có mặt từ Afghanistan, Bangladesch, Libanon tới Ấn Độ, Iran, Israel rồi đến Thổ Nhĩ Kỳ, Việt Nam v.v...

Kính thưa quý vị,

Cá nhân tôi dù cũng đã từng đi vượt biên và cũng lần ra đến đại dương nhưng tiếc là không gặp được con tàu Cap Anamur của ông. Chúng tôi vô cùng khâm phục con người và nhân cách của Ông. Ông để lại cho chúng tôi nhiều bài học quý giá trong cuộc sống

- Bài học về lòng từ bi bác ái thương người vô điều kiện.
- Bài học về tâm không phân biệt chủng tộc tôn giáo màu da.
- Bài học: dám vượt qua khó khăn để hoàn thành chí nguyện cứu người cứu đời của mình (dù chính quyền Đức lúc ấy không chấp thuận nhận thuyền nhân Việt Nam, từng

tạo khó khăn, và Ông đã phải gồng mình hứng chịu mọi khó khăn từ tài chánh đến tiếng tăm dư luận).

- Bài học về đức tính kiên trì nhẫn nại theo đuổi mục đích giúp người giúp đời đến phút cuối cùng của cuộc đời ông.

- Vân vân và vân vân.

Kính thưa vong linh **Ân nhân Rupert Neudeck**.

Giờ ông đã ra đi. **Đây là một cái tang chung cho cộng đồng người Việt tỵ nạn chúng tôi.** Vâng, niềm đau này không phải chỉ đến với bà Christel Neudeck và ba người con, mà là cả với cộng đồng người Việt tỵ nạn chúng tôi. Chúng tôi buồn lắm. Chúng tôi biết ơn ông lắm. Ông là vị Thiên sứ hay là bậc Bồ Tát giúp đời, mãn hạn trần gian rồi thanh thản quay gót đi về. Chắc ông cũng đã mãn nguyện lắm.

Cá nhân tôi tuy không có duyên may gần gũi nhưng cũng có vài lần thấy Ông trong các buổi lễ tại Troisdorf, tại Hamburg. Ông xuất hiện thật gần gũi, đơn giản và đầy thiện cảm với chúng tôi. Gần gũi đơn giản và bình yên như một cánh diều chấp cánh thanh thoi bay trên không trong một buổi chiều hè thanh bình. Cũng vì lý do đó mà một Tượng Đài Thuyền Nhân đã được dựng lên tại bến cảng Hamburg, một địa điểm quan trọng bậc nhất của thành phố này. Buổi lễ Khánh Thành Tượng Đài vào ngày 12.09.2009 đã có những chính khách hàng đầu của nước Đức đến tham dự.

Giờ đây, ở tuổi 77 ông đã muốn ra đi, muốn rời bỏ tấm thân tứ đại tạm bợ này để đi về nơi mà ông từng muốn về, muốn tới. Hôm nay tiễn ông trong chuyến đi thật xa này, với tấm lòng biết ơn sâu sắc chúng tôi xin góp lời cầu nguyện và cầu chúc ông mãi thông dong, an lạc nơi cõi vĩnh hằng.

Xin cảm ơn tất cả quý vị đã lắng nghe.

Nam mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.

--

Nguyễn Đạo Văn Công Tuấn

(Chi Hội Phật Tử Hamburg)

DER BUDDHA-TEMPEL-BAUMEISTER

Am 31.05.2016 hat Herr Dr. Rupert Neudeck nach einer Herzoperation im Klinikum Köln die Welt verlassen und große Trauer nicht nur bei seiner Familie, seinen Freunden und Mitarbeitern, sondern auch bei der Gemeinschaft der vietnamesischen Flüchtlingen in der ganzen Welt hinterlassen. Im Namen des buddhistischen Vereins in Hamburg und Umgebung möchten wir an Frau Christel Neudeck und ihren drei Kindern unser aufrichtiges Beileid ausrichten.

Im Herzen der vietnamesischen Buddhisten im Ausland hat Herr Dr. Neudeck einen besonderen Platz genommen: Er war gemeinsam mit uns auch ein Bauherr der geistlichen Bauwerke, der buddhistischen Pagoden, wie der hier, wo wir gerade zusammen gekommen sind, um seines Todes zu gedenken und ihm zu danken. Ich werde im Folgenden die Gründe dafür sagen.

Zuerst möchte ich jedoch kurz von seinem Lebenslauf erzählen.

Dr. Rupert Neudeck war am 14.05.1939 in Danzig-Langfur (jetzt im polnischen Gebiet) geboren. Im Januar 1945, noch während des zweiten Weltkriegs, musste er mit seiner Mutter und seinen vier Geschwistern (drei Brüder und eine Schwester) nach Deutschland flüchten. Er war damals gerade 6 Jahre alt. Seine Familie wollte eigentlich mit dem Schiff „Wilhelm Gustloff“, das den Hafen Gonen (heißt jetzt Gdynia und gehört Polen) verließ, um nach Deutschland zu fahren. Auf dem Schiff waren 10.582 Passagieren, davon 8.800 zivile Fahrgäste. Ein Großteil davon waren Kinder. Auf dem offenen Meer wurde das Schiff jedoch von dem sowjetischen U-Boot S13 angegriffen und versenkt. Insgesamt waren 9.500 Passagieren ertrunken. Die Neudecks Familie war zu spät gekommen und hatte deshalb glücklicherweise das Schiff verpasst. Dieses Ereignis könnte mit ein Grund gewesen sein, dass er mit aller Kraft seine Freunde, seine Mitbürger und Regierung mobilisierte, den vietnamesischen Boat People, die auf dem südkinesischen Meer von dem Ertrinken bedroht waren, zu helfen.

Seine Familie erreichte Deutschland und wurde in Hagen ansässig. Dort, nach dem Abitur, studierte er Germanistik, Philosophie, Soziologie und katholische Theologie in Münster. Im Jahr 1961 schloss er sich den Jesuiten an, verließ jedoch den Orden nach einigen Jahren und studierte weiter bis 1970. Im Jahr 1972 fertigte er seine Dissertation in Philosophie an der Universität Münster. Anschließend arbeitete er als freier Journalist für die großen Zeitschriften und Rundfunkanstalten in Deutschland; wie den staatlichen „Deutschlandfunk“.

Mit der Unterstützung von dem Schriftsteller Heinrich Böll, deutscher Nobelpreisträger der Literatur, hat er 1979 mit seiner Frau und Freunden das „Komitee

Ein Schiff für Vietnam“ gegründet, um die vietnamesischen Bootsflüchtlinge mit ihren winzigen Booten auf dem Ostpazifik zu retten. Das Komitee wurde im Jahr 1982 zu „Komitee Cap Anamur/Deutsche Notärzte e.V.“ geändert. Die Schiffe des Komitees Cap Anamur hatten insgesamt 11.300 vietnamesischen Boat People gerettet und sicher zum Hafen gebracht.

Viele von uns, die heute hier anwesend sind, sind als Geretteten dem Komitee Cap Anamur zum großen Dank verpflichtet. Wenn wir damals, als Hoffnungslosen auf dem Meer, kurz vor dem Verdürsten und Verhungern, als Opfer von Piraten an der Schwelle des Todes, nicht durch die Hand des Engels Cap Anamur gerettet würden, würden viele von uns heute nicht hier sitzen, sondern dort hinten sein, wo wir die Seelen der Verstorbenen verehren. Das Geschenk des neuen Lebens ist kaum in Worten zu fassen.

Ein vietnamesisches Sprichwort sagt: *„Es ist wertvoller, einen Menschen zu retten, als einen neunstöckigen Stupa zu bauen“*

Herr Rupert Neudeck und sein Komitee Cap Anamur haben 11.300 Menschen gerettet; sie haben also mindestens 11.300 Buddhastempel gebaut!

Stupa ist ein buddhistischer Begriff mit dem Ursprung aus der Sprache Pali und bedeutet „Haarknoten“, denn die Kuppelgewölbe der Tempel in Indien haben die Form der Haarknoten. Die Stupas von der buddhistischen Theravada-Schule haben eine quadratische Plattform als Basis, das halbkugelige Kuppelgewölbe, abgeschlossen mit einer Reliquienkammer und der Spitze. Die quadratische Basis steht für das zusammengefaltete Gewand, die Halbkugel für die umgedrehte Schale, und die Spitze für den Stab; es sind also die drei sichtbaren Merkmale eines buddhistischen Mönches). Die Chinesen haben den Begriff Stupa als „Phật Đà“ phonetisiert, die Vietnamesen nennen sie „Phù Đờ“. Neunstöckige Stupas können wir oft im Garten einer Buddhistischen Pagode sehen und können als Buddha-Tempel verstanden werden.

Wenn ich vorhin gesagt habe, dass Herr Neudeck gemeinsam mit uns auch ein Bauherr der buddhistischen Pagoden im Ausland sei - Pagode Bảo Quang, wo wir gerade sind, wird auch dazu gezählt, dann ist es in diesem Sinn gemeint.

Seit Ende der 1970er bis heute sind 20 Pagoden in Deutschland durch die Anwesenheit vietnamesischer Flüchtlinge entstanden. Wenn wir nicht hier wären, würde es auch keine buddhistischen Pagoden in Deutschland, in Europa und auch überall außerhalb Vietnam geben.

Die Lebenswerke von Dr. Neudeck und die von ihm gegründeten Komitee Cap Anamur und Grünhelme e.V. beschränken sich jedoch nicht auf die Rettung von Vietnamesen. Sie waren in 58 Ländern, um den Armen und Kranken zu helfen. Ja, acht-und-fünf-zig-Länder in der ganzen Welt. Sie waren in Afghanistan, Bangladesch, Libanon, Indien, Iran, Israel, in der Türkei und Vietnam ...

Sie sind deshalb der Grund der Gedenktafel am Hafen Hamburg, an deren feierlichen Einweihung am 12.09.2009 wichtige Politiker der Republik teilgenommen haben.

Er hat uns sehr viele große Lehre für das Leben gegeben:

- bedingungslose Nächstenliebe,
- keine Unterscheidung von Rassen , Religionen oder Hautfarben,
- Überwindung aller Schwierigkeiten, um das Ziel Menschenrettung zu erreichen (die damalige deutsche Regierung hat die Aufnahme der vietnamesischen Flüchtlinge anfänglich nicht zugestimmt. Es gab unterschiedliche Schwierigkeiten, finanzielle und öffentliche Art),
- Ausdauer und Geduld, um das Ziel, Menschen zu helfen, bis zum letzten Minuten des Lebens zu verfolgen.
- Und vieles mehr.

Sehr geehrter Herr Dr. Rupert Neudeck,

Jetzt haben Sie uns verlassen. Es ist ein Trauerfall für alle vietnamesischen Flüchtlinge. Der Schmerz trifft nicht nur Ihre Frau Christel und Ihre drei Kinder, sondern auch uns, die vietnamesischen Flüchtlinge. Wir sind Ihnen zum großen Dank verpflichtet. Sie sind ein Himmelsbote, ein Bodhisattva für die Menschheit. Sie haben jetzt Ihre Mission auf der Erde erfüllt und kehren friedlich zurück. Sie sind sicherlich mit Ihrem Werk zufrieden.

Ich selbst habe leider nicht das Glück, in Ihrer Nähe zu sein, Sie aber schon öfter bei den Feiern in Troisdorf oder Hamburg gesehen. Sie waren immer sehr menschennah, sehr einfach; einfach und sanft wie ein Drachen, der an einem lauen Nachmittag in der Luft segelt.

Im Alter von 77 haben Sie diese Welt verlassen, um dorthin zu gehen, wo Sie schon immer hin wollten. Wir wünschen Ihnen Frieden und Freude in diesem ewigen Ort.

(Rede bei der Gedenkfeier anlässlich des Todes von Dr. Rupert Neudeck am 05.06.2016 in der Pagode Báo Quang, Hamburg)

Nguyễn Đạo Văn Công Tuấn

Chuyển ngữ: JB Lê Văn Hồng

